

Số: 07 /2018/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 122/STTTT-TTBCXB2 ngày 26/02/2018, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 47/BC-STP ngày 07/02/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 và thay thế Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Thông tin đối ngoại;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Vinh

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
(Kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 07/3/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) trong công tác quản lý, phối hợp triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý nhà nước và phối hợp triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2: Giải thích từ ngữ

Thông tin đối ngoại tại Quy chế này được hiểu bao gồm thông tin chính thức về tỉnh Hà Tĩnh, thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Hà Tĩnh và thông tin tình hình trong nước, thế giới đến với tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại

1. Đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của Chính phủ, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

2. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của tỉnh, của đất nước; bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Thông tin chính xác, kịp thời theo đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ cũng như các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được phê duyệt.

4. Không đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm uy tín, danh dự của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của công dân.

Điều 4. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và giao nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài.

c) Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại theo Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại:

a) Triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

c) Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh Hà Tĩnh.

d) Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

đ) Quản lý, hướng dẫn, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí về những thông tin liên quan đến tỉnh Hà Tĩnh; cung cấp thông tin về tỉnh Hà Tĩnh cho người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Hà Tĩnh; phối hợp quản lý hoạt động của báo chí trong tỉnh liên quan đến nước ngoài, hoạt động của báo chí nước ngoài trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

e) Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.

g) Đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm phục vụ tốt cho hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

h) Quản lý, vận hành hệ thống Cùm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

i) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

k) Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

3. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh và sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan trung ương, địa phương, các sở, ngành, địa phương trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và có liên quan đến tỉnh Hà Tĩnh.

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; đề cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động và sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

c) Kết hợp giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, tăng cường tính hiệu quả của công tác tuyên truyền đối ngoại. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc liên quan đến các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền, chủ quyền lãnh thổ; bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

d) Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị ở tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại.

e) Chủ động thực hiện công tác thông tin đối ngoại vừa toàn diện, thường xuyên, vừa có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa đối ngoại; giữa ngoại giao nhà nước với hoạt động đối ngoại của Đảng, đối ngoại nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, bảo đảm lợi ích của quốc gia và của tỉnh Hà Tĩnh góp phần nâng cao vị thế của tỉnh Hà Tĩnh và của đất nước Việt Nam trên trường quốc tế.

Điều 5. Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại

Nguồn kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị được bảo đảm từ nguồn ngân sách của tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại và dự trù kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 6. Nguyên tắc, nội dung, hình thức phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Nguyên tắc phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, các cơ quan, đơn vị thực hiện phối hợp theo sự phân công của UBND tỉnh và kế hoạch của đơn vị chủ trì.

b) Hoạt động phối hợp phải được thực hiện theo đúng nguyên tắc nghiệp vụ, đảm bảo chế độ bảo mật của cơ quan, đơn vị. Quá trình phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của các bên có liên quan.

c) Kết quả phối hợp hoạt động phải được thông báo bằng văn bản của cơ quan chủ trì tới các cơ quan tham gia phối hợp.

d) Tôn trọng, đoàn kết, hỗ trợ trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

2. Nội dung phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

Việc phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo các nội dung tại Khoản 2 Điều 3 Quy chế này và các Kế hoạch, chương trình hành động của UBND tỉnh về thông tin đối ngoại; các hoạt động đối ngoại đột xuất của tỉnh.

3. Hình thức phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

a) Tổ chức hội nghị, hội thảo, trao đổi bằng văn bản để thống nhất, triển khai kế hoạch quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, hoạt động thông tin đối ngoại đối với các nội dung liên quan giữa các cơ quan, đơn vị.

b) Các cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia các hoạt động quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, đồng thời làm đầu mối phối hợp trong thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

c) Tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

d) Trong các trường hợp cần thiết, UBND tỉnh giao nhiệm vụ và hình thức phối hợp cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 7. Cung cấp thông tin chính thức về Hà Tĩnh

1. Thông tin chính thức về tỉnh Hà Tĩnh là thông tin về chủ trương, chính sách của tỉnh; thông tin về tình hình tỉnh Hà Tĩnh trên các lĩnh vực; thông tin về lịch sử tỉnh Hà Tĩnh và các thông tin khác do UBND tỉnh hoặc các cơ quan chuyên môn cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được UBND tỉnh giao.

2. Thông tin chính thức về tỉnh Hà Tĩnh được cung cấp bằng các hình thức sau:

a) Phát ngôn chính thức của UBND tỉnh tại các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, họp báo, thông cáo báo chí và các sự kiện đối ngoại được tổ chức trong nước và quốc tế.

b) Người phát ngôn của UBND tỉnh phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

c) Phát ngôn chính thức của các cơ quan quản lý nhà nước, chuyên môn trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quyền hạn được giao.

d) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và cổng, trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trong tỉnh.

đ) Các chương trình, sản phẩm báo chí của các cơ quan báo chí địa phương: Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

e) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của các cơ quan nhà nước trong tỉnh.

3. Việc cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Hà Tĩnh dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Hà Tĩnh

1. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Hà Tĩnh là thông tin giới thiệu về vùng đất, con người, lịch sử, văn hóa; các thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh Hà Tĩnh đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

2. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Hà Tĩnh được cung cấp qua các hình thức sau đây:

a) Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức trong tỉnh.

b) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, cổng hoặc trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trong tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

c) Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

d) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài do UBND tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền phát hành.

đ) Đăng phát trên hệ thống các Cụm Thông tin đối ngoại của tỉnh.

e) Sản phẩm báo chí của các cơ quan thông tấn, báo chí trong nước.

f) Sản phẩm của các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông nước ngoài.

g) Sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng Internet.

h) Các hoạt động tiếp xúc, hợp tác với cơ quan báo chí nước ngoài.

i) Các hoạt động truyền thông của các sự kiện lớn tổ chức tại tỉnh và ở nước ngoài.

k) Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.

3. Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Hà Tĩnh dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của UBND tỉnh Hà Tĩnh và của pháp luật Việt Nam.

Điều 9. Cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Hà Tĩnh

1. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Hà Tĩnh là thông tin về tình hình thế giới trên các lĩnh vực, thông tin về quan hệ giữa tỉnh Hà Tĩnh với địa phương ở các nước và các thông tin khác nhằm thúc đẩy quan hệ chính trị, xã hội, văn hóa,

quốc phòng - an ninh giữa tỉnh Hà Tĩnh với địa phương ở các nước; phục vụ phát triển kinh tế của đất nước, của tỉnh, thúc đẩy tiến trình hội nhập quốc tế của tỉnh Hà Tĩnh.

2. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Hà Tĩnh do Sở Ngoại vụ, các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí địa phương (Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh), các đoàn đi công tác nước ngoài, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân tỉnh Hà Tĩnh.

3. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Hà Tĩnh được cung cấp bởi các cơ quan, tổ chức nêu tại Khoản 2 Điều này bằng các hình thức sau đây:

a) Qua người phát ngôn.

b) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, cổng hoặc trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trong tỉnh.

c) Tại các cuộc họp báo và giao ban báo chí định kỳ.

d) Qua các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Việc cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Hà Tĩnh được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến các hình thức nêu tại Khoản 3 Điều này.

Điều 10. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, bài viết nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch, thông tin gây hiểu nhầm làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Hà Tĩnh, có trách nhiệm kịp thời báo cáo UBND tỉnh, đồng thời chủ động cung cấp những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ; triển khai các biện pháp thông tin tuyên truyền cần thiết để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm theo dõi và tổng hợp dư luận để phát hiện các thông tin sai lệch về tỉnh Hà Tĩnh, thông báo cho các cơ quan, đơn vị liên quan để chủ động cung cấp thông tin giải thích, làm rõ, đồng gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Điều 11. Chuyên mục Thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh

1. Chuyên mục Thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh có nhiệm vụ cung cấp thông tin chính thức và thông tin quảng bá về tỉnh Hà Tĩnh thông qua mạng Internet.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm xây dựng, quản lý, vận hành chuyên mục; bảo đảm cập nhật đầy đủ thông tin đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

Điều 12. Các Cụm Thông tin đối ngoại của tỉnh

1. Các Cụm Thông tin đối ngoại tỉnh Hà Tĩnh là phương tiện thông tin tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đối ngoại; về quản lý nhà nước và bảo vệ biên giới lãnh thổ. Đồng thời giới thiệu các giá trị văn hóa truyền thống về đất nước, con người Việt Nam nói chung và mảnh đất, con người Hà Tĩnh nói riêng; quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Hà Tĩnh đến với du khách, nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

Điều 13. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại

1. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại là hệ thống dữ liệu được số hóa, tích hợp từ các hệ thống dữ liệu của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh nhằm phục vụ các nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

2. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh Hà Tĩnh là nguồn cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá về tỉnh cho các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước, phục vụ công tác tra cứu, tìm hiểu, nghiên cứu về tỉnh Hà Tĩnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh; thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với quy trình lưu trữ dữ liệu.

4. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin để xây dựng, hoàn thiện và duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 14. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại

1. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại là các sản phẩm xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Hà Tĩnh, quảng bá hình ảnh của tỉnh Hà Tĩnh tới cộng đồng trong nước, quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch xuất bản, phát hành các xuất bản phẩm thông tin đối ngoại trong một số lĩnh vực đặc thù.

Điều 15. Sự kiện tổ chức tại nước ngoài

1. Các sự kiện ở nước ngoài do UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổ chức nhằm quảng bá hình ảnh, con người, lịch sử, văn hóa của tỉnh Hà Tĩnh; tăng cường tình hữu nghị và quan hệ giữa tỉnh Hà Tĩnh với các nước, vùng lãnh thổ; vận động thu hút đầu tư, du lịch, trao đổi thương mại, mở rộng hợp tác.

2. Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện ở nước ngoài có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

3. Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện ở nước ngoài có trách nhiệm báo cáo kết quả tổ chức sự kiện ở nước ngoài theo quy định, đồng thời gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo.

Điều 16. Hoạt động hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên nước ngoài

1. Các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên nước ngoài được hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động viết tin, bài, sản xuất chương trình và thực hiện các xuất bản phẩm nhằm giới thiệu về tỉnh Hà Tĩnh trên các phương tiện thông tin, đại chúng của nước ngoài.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng cơ chế, chính sách để thực hiện việc hỗ trợ, hợp tác được quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Hoạt động thông tin, báo chí của cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông nước ngoài tại địa bàn tỉnh Hà Tĩnh phải tuân thủ quy định của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 quy định về hoạt động, thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật liên quan.

Chương III TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 17. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn.

4. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài; xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ thông tin đối ngoại của tỉnh.

5. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh theo dõi, nghiên cứu dư luận, báo chí có nội dung thông tin tác động tiêu cực đến địa phương; đồng thời chủ động đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự thật ảnh hưởng đến hình ảnh của tỉnh.

6. Xây dựng cơ chế trao đổi, phối hợp, cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh với các cơ quan báo chí.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; tham gia các lớp tập huấn về thông tin đối ngoại do Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao tổ chức.

8. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng, trình UBND tỉnh báo cáo về hoạt động thông tin đối ngoại; làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại; tổng hợp kinh phí thông tin đối ngoại hàng năm; đề xuất cơ quan có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn.

Điều 18. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh ở nước ngoài; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh ở nước ngoài.

2. Theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài viết về tỉnh Hà Tĩnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và nước ngoài; tham gia chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn đưa tin về hoạt động đối ngoại của tỉnh; xây dựng, vận hành chuyên mục Thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; cung cấp, biên dịch thông tin, cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại của tỉnh sang tiếng nước ngoài phục vụ đăng phát trên các Cụm Thông tin đối ngoại của tỉnh.

4. Hướng dẫn, cung cấp thông tin về tỉnh Hà Tĩnh cho báo chí nước ngoài; cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp tình hình thế giới đến với Nhân dân trong tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn và quản lý hoạt

động của các đoàn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 19. Văn phòng UBND tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá về tỉnh Hà Tĩnh.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

Điều 20. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, giới thiệu quảng bá văn hóa, du lịch của tỉnh Hà Tĩnh; tổ chức các sự kiện ở nước ngoài thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 21. Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức và các doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, mở rộng thị trường, tăng cơ hội giao lưu hợp tác, tìm kiếm đối tác đầu tư nước ngoài vào tỉnh. Chủ động tham gia quảng bá, giới thiệu hình ảnh của tỉnh thông qua các hoạt động hội chợ, triển lãm quốc tế về thương mại.

Điều 22. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến đối ngoại trên lĩnh vực an ninh, trật tự của tỉnh để kịp thời đề xuất chủ trương, biện pháp, đồng thời giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về tỉnh trên lĩnh vực an ninh, trật tự.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước và của tỉnh; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại của tỉnh để chống phá Việt Nam nói chung và tỉnh Hà Tĩnh nói riêng.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động thông tin đối ngoại trên lĩnh vực an ninh, trật tự, thông qua các kênh và biện pháp đặc thù, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông quản lý các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ hoạt động trên lĩnh vực thông tin và truyền thông tại địa bàn tỉnh.

Điều 22. Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán ngân sách hàng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

2. Bảo đảm nguồn kinh phí trong ngân sách nhà nước của tỉnh để thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án hoạt động thông tin đối ngoại đã được UBND tỉnh phê duyệt.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các văn bản về cơ chế, chính sách, định mức kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 23. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực phụ trách; xây dựng cơ sở dữ liệu về cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư, danh mục dự án đã đầu tư và đang thu hút đầu tư vào các Khu kinh tế, Khu công nghiệp để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, vận hành Cụm Thông tin đối ngoại tại Khu kinh tế Vũng Áng theo nhiệm vụ được giao.

Điều 24. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại khu vực biên giới, cửa khẩu.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại theo nhiệm vụ được giao.

Điều 25. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND cấp huyện

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND cấp huyện chủ động cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý cho cơ quan báo chí, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và tổ chức tuyên truyền cho người dân hiểu về quá trình hội nhập quốc tế của tỉnh, về những cơ hội, rủi ro, thách thức trong quá trình hội nhập.

2. UBND các huyện, thành phố, thị xã quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại tại địa bàn quản lý.

3. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, đơn vị mình.

4. Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí của cơ quan, đơn vị mình, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

5. Phân công, bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại.

6. Bảo mật thông tin trong phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực quản lý.

7. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

1. Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 30/6 và 30/12 hàng năm.

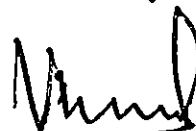
3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh qua Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 27. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Quốc Vinh